

## CHƯƠNG 20

### CÁC ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

#### **Điều 20.1: Các Phụ lục, Phụ chương và Chú thích**

Các Phụ lục, Phụ chương và chú thích của Hiệp định này là một phần không thể tách rời của Hiệp định này.

#### **Điều 20.2: Liên quan đến các Hiệp định khác.**

1. Thừa nhận ý định của các Bên để Hiệp định này cùng tồn tại với các thỏa thuận quốc tế hiện có của mình, mỗi Bên khẳng định:
  - (a) liên quan đến các thỏa thuận quốc tế hiện có mà tất cả các Bên tham gia, bao gồm cả Hiệp định WTO, các quyền và nghĩa vụ hiện có đối với các Bên khác; và
  - (b) liên quan đến các thỏa thuận quốc tế hiện có mà Bên đó và ít nhất một Bên khác tham gia, các quyền và nghĩa vụ hiện có của Bên đó đối với Bên hoặc các Bên khác, tùy từng trường hợp..
2. Nếu một Bên cho rằng một điều khoản của Hiệp định này không nhất quán với một điều khoản của một thỏa thuận khác mà Bên đó và ít nhất một Bên khác tham gia, theo yêu cầu, các Bên liên quan là thành viên của thỏa thuận kia phải tham vấn ý kiến để đạt được một giải pháp thỏa đáng chung. Khoản này không ảnh hưởng đến quyền và nghĩa vụ của một Bên theo Chương 19 (Giải quyết tranh chấp).<sup>1</sup>

#### **Điều 20.3: Sửa đổi hoặc Kế thừa các Thỏa thuận quốc tế khác**

Nếu bất kỳ thỏa thuận quốc tế nào, hoặc bất kỳ điều khoản nào của thỏa thuận quốc tế đó, được dẫn chiếu đến hoặc được tích hợp vào trong Hiệp định này bị sửa đổi, hoặc thỏa thuận quốc tế đó được kế thừa bởi một thỏa thuận quốc tế khác, các Bên phải, theo yêu cầu của bất kỳ Bên nào, tham vấn về sự cần thiết sửa đổi Hiệp định này, trừ trường hợp có quy định khác trong Hiệp định này.

---

<sup>1</sup> Vì mục đích áp dụng của Hiệp định này, các Bên nhất trí rằng trên thực tế một thỏa thuận cung cấp đối xử thuận lợi hơn đối với hàng hóa, dịch vụ, đầu tư hoặc cá nhân so với những gì được quy định trong Hiệp định này không có nghĩa là có sự mâu thuẫn trong ý nghĩa của Khoản 2.

#### **Điều 20.4: Các sửa đổi**

Các Bên có thể thỏa thuận bằng văn bản để sửa đổi Hiệp định này. Việc sửa đổi có hiệu lực sau 60 ngày kể từ ngày các Bên thông báo bằng văn bản cho Cơ quan lưu chiểu về việc hoàn thành các thủ tục pháp lý hiện hành tương ứng của mình, hoặc vào ngày khác mà các Bên có thể nhất trí.

#### **Điều 20.5: Lưu chiểu**

1. Hiệp định này và bất kỳ sửa đổi nào trong đó phải được gửi tới Tổng thư ký ASEAN người được chỉ định làm Cơ quan lưu chiểu cho Hiệp định này. Cơ quan lưu chiểu phải nhanh chóng cung cấp bản sao có chứng thực của văn bản gốc Hiệp định này và bất kỳ sửa đổi nào trong đó, cho từng Quốc gia ký kết và Quốc gia gia nhập hoặc lãnh thổ hải quan riêng biệt.
2. Cơ quan lưu chiểu phải nhanh chóng thông báo cho mỗi Quốc gia ký kết và Quốc gia gia nhập hoặc lãnh thổ hải quan riêng biệt, đồng thời cung cấp cho họ ngày và bản sao của:
  - (a) thông báo theo Điều 20.4 (Sửa đổi) và đoạn 4 (b) Điều 20.9 (Gia nhập);
  - (b) việc lưu chiểu văn kiện phê chuẩn, chấp nhận hoặc phê duyệt theo Điều 20.6 (Có hiệu lực);
  - (c) thông báo rút tiền theo khoản 1 Điều 20.7 (Rút tiền);;
  - (d) yêu cầu gia nhập Hiệp định này theo khoản 2 Điều 20.9 (Gia nhập); và
  - (e) việc lưu chiểu một văn kiện gia nhập theo Điều 20.9 (Gia nhập).

#### **Điều 20.6: Hiệu lực**

1. Hiệp định này phải được mỗi Quốc gia ký kết phê chuẩn, chấp nhận hoặc phê duyệt theo các thủ tục pháp lý hiện hành của nước đó. Văn kiện phê chuẩn, chấp nhận hoặc phê duyệt của một Quốc gia ký kết phải được nộp cho Cơ quan lưu chiểu.
2. Hiệp định này có hiệu lực đối với những Quốc gia ký kết đã nộp lưu chiểu văn kiện phê chuẩn, chấp nhận hoặc phê duyệt, 60 ngày sau ngày mà ít nhất sáu Quốc gia ký kết là Quốc gia thành viên của ASEAN và ba Quốc

gia ký kết không phải là Quốc gia thành viên của ASEAN đã nộp lưu chiểu văn kiện phê chuẩn, chấp nhận hoặc phê duyệt của họ với Cơ quan lưu chiểu..

3. Sau ngày Hiệp định này có hiệu lực, Hiệp định này sẽ có hiệu lực đối với bất kỳ Quốc gia ký kết nào khác sau 60 ngày kể từ ngày Quốc gia đó nộp lưu chiểu văn kiện phê chuẩn, chấp nhận hoặc chấp thuận cho Cơ quan lưu chiểu..

### **Điều 20.7: Rút lui**

1. Bất kỳ Bên nào cũng có thể rút lui khỏi Hiệp định này bằng cách gửi thông báo bằng văn bản về việc rút lui khỏi Hiệp định này cho Cơ quan lưu chiểu.
2. Việc rút lui khỏi Hiệp định này của một Bên sẽ có hiệu lực sau sáu tháng kể từ ngày Bên đó gửi thông báo bằng văn bản cho Cơ quan lưu chiểu theo khoản 1, trừ khi các Bên đồng ý về một thời hạn khác. Nếu một Bên rút lui, Hiệp định này vẫn duy trì hiệu lực đối với các Bên còn lại.

### **Điều 20.8: Rà soát tổng thể**

1. Các Bên phải tiến hành rà soát tổng thể Hiệp định này nhằm cập nhật và nâng cấp Hiệp định để đảm bảo rằng Hiệp định này vẫn phù hợp với các vấn đề thương mại và đầu tư và những thách thức mà các Bên phải đối mặt, năm năm sau ngày Hiệp định này có hiệu lực, và cứ sau năm năm một lần, trừ khi các Bên có thỏa thuận khác.
2. Khi tiến hành rà soát theo Điều này, các Bên phải:
  - (a) xem xét các biện pháp để tăng cường hơn nữa thương mại và đầu tư giữa các Bên; và
  - (b) tính đến:
    - (i) công việc của tất cả các ủy ban và cơ quan trực thuộc được thành lập theo Chương 18 (Các điều khoản Thể chế); và
    - (ii) các tiến triển liên quan trên các diễn đàn quốc tế.

## **Điều 20.9: Gia nhập**

1. Hiệp định này được mở cho việc gia nhập đối với bất kỳ Quốc gia hoặc vùng lãnh thổ hải quan riêng biệt nào sau 18 tháng kể từ ngày Hiệp định này có hiệu lực<sup>2</sup>. Việc gia nhập này phải được sự đồng ý của các Bên và là đối tượng của bất kỳ điều khoản hoặc điều kiện nào có thể được đồng ý giữa các Bên và Quốc gia hoặc lãnh thổ hải quan riêng biệt.
2. Một Quốc gia hoặc vùng lãnh thổ hải quan riêng biệt có thể xin gia nhập Hiệp định này bằng cách gửi yêu cầu bằng văn bản tới Cơ quan lưu chiểu.
3. Văn kiện gia nhập sẽ được lưu chiểu tại Cơ quan lưu chiểu.
4. Một Quốc gia hoặc vùng lãnh thổ hải quan riêng biệt sẽ trở thành một Bên của Hiệp định này theo các điều khoản và điều kiện đã thỏa thuận tại khoản 1:
  - (a) 60 ngày sau ngày gửi đi tài liệu gia nhập tới Cơ quan lưu chiểu nêu rõ họ chấp nhận các điều khoản và điều kiện đó; hoặc
  - (b) vào ngày mà tất cả các Bên thông báo cho Cơ quan lưu chiểu rằng họ đã hoàn thành các thủ tục pháp lý hiện hành tương ứng của mình,Tùy vào thời gian nào đến sau.
5. Ngoài Điều khoản này, quá trình gia nhập phải được thực hiện phù hợp với các thủ tục gia nhập được thông qua bởi Ủy ban hỗn hợp RCEP.

**XÁC NHẬN RẰNG**, những người ký kết dưới đây được sự ủy nhiệm hợp pháp của Chính phủ nước mình để ký Hiệp định này.

**ĐƯỢC LÀM** tại Hà Nội, Việt Nam, vào ngày mười chín tháng mười một năm hai nghìn không trăm hai mươi, thành một bản gốc được làm bằng ngôn ngữ tiếng Anh.

---

<sup>2</sup> Ngoài quy định tại đoạn này, Hiệp định này được mở cho việc gia nhập đối với Ấn Độ, với tư cách là một quốc gia đàm phán ban đầu, kể từ ngày Hiệp định này có hiệu lực.

Thay mặt Chính phủ Bru-nây Đa-rút-xa-lam

Thay mặt Chính phủ Úc

Thay mặt Chính phủ Vương quốc Cam-pu-chia

Thay mặt Chính phủ Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa

Thay mặt Chính phủ Cộng hòa In-đô-nê-xi-a

Thay mặt Chính phủ Nhật Bản

Thay mặt Chính phủ Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào

Thay mặt Chính phủ Cộng hòa Hàn Quốc

Thay mặt Chính phủ Ma-lai-xi-a

Thay mặt Chính phủ Niu-di-lân

Thay mặt Chính phủ Liên bang Mi-an-ma

Thay mặt Chính phủ Cộng hòa Phi-líp-pin

Thay mặt Chính phủ Cộng hòa Xinh-ga-po

Thay mặt Chính phủ Vương quốc Thái  
Lan

Thay mặt Chính phủ Cộng hòa Xã hội  
chủ nghĩa Việt Nam

---